

Bản án số: 95/2025/HS-ST
Ngày: 19/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

+ Ông **Huỳnh Bá Công**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang**- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Đào Đức Hữu** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2025/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình Đ.** Sinh ngày: 04/01/2008, tại tỉnh Quảng Nam (cũ) (*thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp: 17 tuổi 08 tháng 02 ngày*). Nơi đăng ký HKTT trú: Tổ C, thôn G, xã T, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: K đường N, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh (Trường THPT H, thành phố Đà Nẵng). Tiền án, tiền sự: không. Con ông Nguyễn Đình K (sinh năm: 1973) và bà Phạm Thị L (sinh năm: 1979), cùng trú tại: Tổ C, thôn G, xã T, thành phố Đà Nẵng. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02. Bị cáo hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà **Phạm Thị L**, sinh năm: 1979 và ông **Nguyễn Đình K**, sinh năm: 1973. Cùng địa chỉ: Tổ C, Thôn G, xã T, TP . (là cha mẹ ruột của bị cáo). *Bà L có mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1995 – Luật sư thuộc Trung tâm T2. *Có mặt.*

- *Người bị hại:* Ông **Nguyen William L1**, sinh năm: 2000; Quốc tịch: Hoa Kỳ. Hộ chiếu số: 555829299. Nơi cư trú tại Việt Nam: Số G đường D, phường A, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Phạm Thị L**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Tổ C, Thôn G, xã T, TP .. *Có mặt.*

2. Bà **Đỗ Thị Ánh N**, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Tổ D, xã T, TP Đà Nẵng.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên chiều ngày 06/9/2025, Nguyễn Đình Đ đến khu vực bãi biển trên đường V (phường A, thành phố Đà Nẵng) tìm xem có ai sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, tại khu vực bãi biển đối diện khách sạn A, đường V (phường A, thành phố Đà Nẵng), Đ thấy ông Nguyen William L1 (sinh năm: 2000; quốc tịch: Hoa Kỳ; nơi ở: số G đường D, phường A, thành phố Đà Nẵng) để chiếc túi xách màu nâu – xám (bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax, màu bạc, Imei: 35727597912489, 01 máy ảnh Fujifilm Xt30II, màu đen bạc, 01 tai nghe Airpod 2 pro, màu trắng, bọc vỏ da màu đen và 4.800.000 đồng tiền Việt Nam) trên bãi cát và đi tắm biển nên đã đến lấy trộm chiếc túi xách trên rồi bỏ đi. Trong lúc Đ đang đi trên đường V thì bị lực lượng tuần tra trật tự biển phát hiện và mời về làm việc. Quá trình làm việc, Đ đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên (BL: 11-14, 32-45, 55-59, 84-89).

Tang vật tạm giữ của Nguyễn Đình Đ:

- 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax, màu bạc, Imei: 35727597912489.

- 01 máy ảnh Fujifilm Xt30II, màu đen bạc.

- 01 tai nghe Airpod 2 pro, màu trắng, bọc vỏ da màu đen.

- Số tiền 4.800.000 đồng tiền Việt Nam.

- 01 xe mô tô BKS: 92NA-015.24.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 271 ngày 15/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận về giá trị tài sản tại thời điểm ngày 06/9/2025 như sau (BL: 16-20):

+ 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax, màu bạc, Imei: 35727597912489, mua tháng 9/2024 (đã qua sử dụng) có giá trị: 21.666.000 đồng.

+ 01 máy ảnh Fujifilm Xt30II, màu đen bạc, mua tháng 7/2025 (đã qua sử dụng) có giá trị: 20.000.000 đồng.

+ 01 tai nghe Airpod 2 pro, màu trắng, bọc vỏ da màu đen, mua tháng 9/2024 (đã qua sử dụng) có giá trị: 1.533.000 đồng.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-KV2 ngày 27/11/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Đình Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đại T1 06 tháng- 09 tháng tù.

- Về xử lý tang vật:

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax, màu bạc, Imei: 35727597912489, 01 máy ảnh Fujifilm Xt30II, màu đen bạc, 01 tai nghe Airpod 2 pro, màu trắng, bọc vỏ da màu đen và 4.800.000 đồng tiền Việt Nam, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

+ Đối với 01 xe mô tô BKS: 92NA-015.24, ngày 14/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã trả lại cho bà Phạm Thị L là phù hợp.

- Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không đề cập đến.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình Đ thống nhất với bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện VKSND Khu vực 2- Đà Nẵng tội danh, điều luật cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo

* Tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo không bổ sung gì về phần luận cứ của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

* Ý kiến của người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình giải quyết, người bị hại không có ý kiến gì.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 06/9/2025, tại khu vực bãi biển P (đối diện khách sạn A, đường V, phường A, thành phố Đà Nẵng), Nguyễn Đình Đ đã có hành vi trộm cắp tài sản là điện thoại di động, máy ảnh, tai nghe và tiền Việt Nam của anh Nguyen William L2 với tổng giá trị tài sản là 47.999.000 đồng.

Hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Đình Đ đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 của BLHS. Do đó Bản cáo trạng số 19/CT-

VKS- KV2 ngày 27/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Do ý thức coi thường pháp luật, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt số tài sản của họ. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất liều lĩnh, táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, nó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đây là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất ổn định trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo đang là học sinh hiện đang theo học tại Trường THPT H nên có cơ sở áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, i, h khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91, Điều 101 BLHS để xem xét mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hiện tại có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học tập trở thành công dân có ích cho xã hội, nên cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi bị cáo đang cư trú để tiếp tục giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về xử lý tang vật: + Đối với 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax, màu bạc, Imei: 35727597912489, 01 máy ảnh Fujifilm Xt30II, màu đen bạc, 01 tai nghe Airpod 2 pro, màu trắng, bọc vỏ da màu đen và 4.800.000 đồng tiền Việt Nam, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã trả lại cho bị hại là phù hợp nên không đề cập đến.

+ Đối với 01 xe mô tô BKS: 92NA-015.24, ngày 14/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã trả lại cho bà Phạm Thị L là phù hợp nên không xem xét giải quyết.

[8] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không đề cập đến.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với bà Đỗ Thị Ánh N (sinh năm: 1975, trú: tổ D, xã T, thành phố Đà Nẵng) là người đứng tên đăng ký xe mô tô BKS: 92NA-015.24 và bà Phạm Thị L (sinh năm: 1979, mẹ của bị can Đ) là người mua lại xe của bà N nhưng chưa làm thủ tục thay đổi chủ sở hữu. Ngày 06/9/2025, bị cáo tự lấy xe của bà L để đi, bà N và bà L đều không biết việc bị cáo sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Đà Nẵng và luận cứ bào chữa của người bào chữa về điều khoản luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đình Đ** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình Đ 01 (một) năm** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02 (hai) năm** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/12/2025)

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho UBND xã T, thành phố Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Đình Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Đình Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Khu vực 2 – Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT Công an TP Đà Nẵng;
- THADS Thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trâm